

## **Mấy ý kiến về việc giữ gìn kỷ luật của đảng trong các đảng viên người dân tộc thiểu số**

Lê Quảng Ba

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Ban chấp hành trung ương Đảng, đứng đầu là Hồ Chủ tịch, cuộc chiến đấu anh hùng của nhân dân ta chống Mỹ, cứu nước đã và đang giành được những thắng lợi rất to lớn. Mặc dù bị thua đau ở cả hai miền Nam bắc nước ta, đế quốc Mỹ vẫn còn đang hung hăng, điên cuồng và xảo quyệt đẩy mạnh âm mưu chiến lược đen tối của chúng. Do đó, chiến tranh sẽ ngày càng ác liệt hơn, trước khi chúng ta giành được thắng lợi hoàn toàn. Sự nghiệp bảo vệ và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc sẽ còn có nhiều khó khăn, gian khổ.

Để bảo đảm giành thắng lợi trong bất kỳ tình huống nào, đi đôi với việc đẩy mạnh các mặt hoạt động khác, chúng ta phải đặc biệt chú ý tăng cường công tác xây dựng Đảng, trong đó chẳng những phải coi trọng vấn đề giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao trình độ về mọi mặt cho cán bộ, đảng viên, vấn đề chuyển hướng và kiện toàn tổ chức, mà còn phải hết sức đề cao kỷ luật của Đảng. Bất cứ đảng viên nào cũng phải rèn luyện và nâng cao ý thức tuyệt đối phục tùng Đảng, nghiêm chỉnh, triệt để chấp hành không điều kiện và sáng tạo các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và những quyết định của tập thể tổ chức nơi mình sinh hoạt, công tác, không được phép tùy tiện hành động theo ý thích chủ quan của riêng mình không chuyên quyền độc đoán, phải giữ gìn sự đoàn kết thống nhất của Đảng và phẩm chất, đạo đức cách mạng của người đảng viên.

Các đảng bộ miền núi chúng ta có vị trí và trách nhiệm rất quan trọng, phải lãnh đạo nhân dân các dân tộc miền núi phấn đấu tiến lên đổi mới miền xuôi về mọi mặt, phải phát huy thuận lợi của miền núi, góp phần tích cực vào sự nghiệp chống Mỹ của cả nước và sự nghiệp

xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Đảng viên các dân tộc miền núi phải không ngừng học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, không ngừng rèn luyện ý thức tổ chức và kỷ luật, coi đây là một yêu cầu quan trọng để phấn đấu giành thắng lợi trong sự nghiệp cách mạng hiện nay. Các cấp ủy đảng và các ủy ban kiểm tra các cấp phải tăng cường hơn nữa việc giữ gìn kỷ luật nghiêm minh của Đảng.

I - Rèn luyện và nâng cao ý thức giữ gìn kỷ luật Đảng của các đảng viên người dân tộc thiểu số

Được trung ương Đảng chú ý chăm sóc và các cấp ủy đảng trực tiếp giáo dục, bồi dưỡng, nên mặc dù trình độ nhận thức về mọi mặt còn chênh lệch, do sự phát triển không đồng đều của miền núi và do quá trình xây dựng Đảng sớm, muộn khác nhau giữa các vùng gây ra, nói chung các đảng viên người dân tộc thiểu số đều có những tiến bộ nhanh chóng

Số rất đông đảng viên đều tỏ ra có trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật cao, nghiêm chỉnh chấp hành Điều lệ, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Tinh thần đoàn kết nhất trí, tình thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau giữa các đảng viên người dân tộc luôn luôn được phát huy. Tự phê bình và phê bình với nhiệt tình xây dựng Đảng nhằm làm cho đồng chí tiến bộ được duy trì và phát triển đúng đắn. Do đó, trong sản xuất và chiến đấu, nhiều đảng viên đã phát huy được tính tích cực, sáng tạo, lập nhiều thành tích, có đồng chí đã trở thành anh hùng, chiến sĩ thi đua. Rất nhiều đảng viên đã nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu của mình. Có nữ đảng viên dân tộc Mèo, chỉ mới vào Đảng một hai năm, được cử làm bí thư chi bộ, đã lãnh đạo sản xuất, chiến đấu giỏi, tỏ ra vững vàng và có rất nhiều triển vọng. Trong sinh hoạt, rất nhiều đảng viên giữ vững đức tính cần, kiệm, liêm, chính, kiên quyết khắc phục những thói quen lạc hậu do ảnh hưởng còn lại của xã hội cũ,

như mê tín dị đoan, nghiện hút trụy lạc, v.v... tích cực xây dựng đời sống mới lành mạnh, khoa học, tiến bộ.

Tình hình trên cho phép chúng ta khẳng định rằng, các tổ chức đảng ở miền núi, kể cả các tổ chức cơ sở, xứng đáng là lãnh tụ chính trị của các dân tộc, các đảng viên các dân tộc thiểu số ngày càng xứng đáng là những người con ưu tú nhất của các dân tộc miền núi, xứng đáng với danh hiệu đảng viên Đảng lao động Việt Nam quang vinh.

Tuy nhiên, nói vậy không có nghĩa là trên tất cả các mặt, cũng như về mặt chấp hành kỷ luật của Đảng, các đảng viên người dân tộc thiểu số không còn có vấn đề gì phải tu dưỡng, rèn luyện, ý thức tổ chức và kỷ luật đã được nâng cao đầy đủ, không còn sai phạm gì đáng phê phán. Trái lại, trong thực tế, đảng viên thuộc dân tộc nào cũng còn có người chưa làm tròn nhiệm vụ, hoặc tỏ ra thiếu kỷ luật đối với việc thực hiện chính sách, nguyên tắc, chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Có đồng chí còn gây ra mất đoàn kết, mất dân chủ. Có đồng chí vin vào đặc điểm dân tộc để hành động tự do theo ý muốn cá nhân, trái với Điều lệ Đảng, hoặc phạm sai lầm nghiêm trọng về sinh hoạt, ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng trước nhân dân miền núi.

Để giữ vững và phát huy ưu điểm, thành tích, khắc phục nhược điểm và thiếu sót tồn tại, nêu cao vai trò tiên phong, lãnh đạo của đảng viên trước yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới, mỗi đảng viên dân tộc thiểu số chúng ta phải tăng cường rèn luyện về mọi mặt, phải ra sức tu dưỡng nhằm nâng cao ý thức tổ chức, ý thức giữ gìn kỷ luật của Đảng, coi đây là một yếu cầu quan trọng trong việc phấn đấu để trở thành một đảng viên tốt, góp phần xây dựng Đảng vững mạnh.

Hồ Chủ tịch đã dạy: "Muốn xây dựng Đảng vững mạnh, phải xây dựng chi bộ tốt, muốn có chi bộ tốt phải có đảng viên tốt". Lời dạy đó vô cùng quý báu. Vì sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản là rất vĩ đại, nhưng cũng rất nhiều khó khăn, gian khổ. Phải có

những đảng viên tự giác gắn bó với Đảng bằng lý tưởng, bằng mục tiêu chiến đấu thống nhất và bằng kỷ luật chặt chẽ, bảo đảm sự thống nhất sắt đá trong hành động của Đảng. Chỉ có như thế, Đảng mới đưa sự nghiệp cách mạng của mình đến thắng lợi. Trong công cuộc chống Mỹ, cứu nước hiện nay, nếu mỗi đảng viên không có tinh thần kỷ luật cao, chấp hành nghiêm chỉnh, triệt để, tự giác và sáng tạo mọi nghị quyết, chủ trương và nhiệm vụ của Đảng giao cho, thì không thể bảo đảm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược tàn bạo và xảo quyệt.

Đã là những chiến sĩ trong đội tiên phong của giai cấp công nhân, đảng viên các dân tộc thiểu số chúng ta phải quyết tâm rèn luyện, nâng cao tính tổ chức và kỷ luật của mình. Mỗi đồng chí hãy nhớ lại ngày mình được kết nạp vào Đảng. Đảng không bắt buộc, mà chính chúng ta yêu cầu, và tự giác nhận những điều kiện về nguyên tắc tổ chức và kỷ luật của Đảng. Sự tự nguyện đó không thể chỉ bằng lời nói, mà phải thử thách trong thực tế chấp hành đường lối, nghị quyết và Điều lệ của Đảng. Có tính kỷ luật cao, khi gặp mâu thuẫn giữa lợi ích cá nhân và lợi ích của Đảng, khi phải đấu tranh khắc phục những phong tục và thói quen lạc hậu có ảnh hưởng không tốt đến sản xuất và đời sống, chúng ta mới có thể có thái độ đúng, dứt khoát đứng trên lập trường, quan điểm của Đảng và về phía lợi ích lâu dài của các dân tộc mà giải quyết một cách đúng đắn.

Việc rèn luyện ý thức giữ gìn kỷ luật của Đảng phải tích cực và thường xuyên, trải qua sự tu dưỡng và đấu tranh kiên trì trong nhận thức tư tưởng và hành động. Trước hết phải nghiên cứu nắm vững lại Điều lệ Đảng, thấm nhuần những quy định về nhiệm vụ của đảng viên và nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng. Đồng thời, thường xuyên học tập nhằm quán triệt đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nâng cao nhiệt tình, năng lực và hiểu biết để tổ chức thực hiện tốt các chính sách, nghị quyết, chỉ thị đó. Trong công tác phải luôn luôn liên hệ tư tưởng và hành động của mình với lập trường, tư tưởng và

nội dung chính sách của Đảng mà tự phê bình và sửa chữa những thiếu sót, sai lầm mắc phải. Đương nhiên, chúng ta cố gắng tránh sai lầm, nhưng nếu có sai lầm, thì thành thật báo cáo với Đảng, tự nghiêm khắc với mình, tiếp thụ đầy đủ sự giáo dục của Đảng, khiêm tốn nhận sự giúp đỡ của đồng chí, dũng cảm sửa chữa sai lầm. Đối với các đồng chí khác phạm sai lầm, không kể người đó thuộc dân tộc nào, phải có trách nhiệm chân thành và nhiệt tình giúp đỡ, đồng thời cũng qua đó mà tự răn mình. Chúng ta cần hết sức phòng ngừa những ý nghĩ cho là trình độ mình còn non kém, khó tránh phạm sai lầm, do đó mà thiếu tích cực học tập, phấn đấu vươn lên, để cho sai lầm phát triển, gây ra những tác hại lớn, hoặc dựa vào "đặc điểm" của dân tộc, không nghiêm khắc kiểm tra, phê phán tư tưởng, hành động sai trái, và trách nhiệm của bản thân mình, hoặc sợ nói ra sai lầm là bêu xấu dân tộc, và ngược lại, khi đồng chí thuộc dân tộc khác phê bình mình, lại cho là thành kiến, xem khinh dân tộc mình v.v... Những ý nghĩ như vậy không phù hợp với nguyên tắc tư tưởng và tình cảm cách mạng của Đảng, làm hại cho việc đấu tranh tư tưởng và tu dưỡng về kỷ luật của các đảng viên người các dân tộc thiểu số.

Trong việc tu dưỡng và phát huy ý thức giữ gìn kỷ luật của Đảng, các đảng viên có trách nhiệm chủ yếu, phải tự rèn luyện mình. Nhưng các cấp ủy đảng, nhất là đảng ủy cơ sở phải rất coi trọng vấn đề này, nhằm hướng dẫn và thúc đẩy đảng viên rèn luyện tốt hơn. Trước hết, các cấp ủy đảng phải tăng cường chỉ đạo việc giữ vững sinh hoạt chính trị của chi bộ, theo đúng nguyên tắc của Điều lệ Đảng và các chỉ thị của Ban bí thư, sự hướng dẫn của Ban tổ chức Trung ương. Phải qua sinh hoạt chi bộ mà giáo dục tư tưởng, bồi dưỡng về đường lối, chính sách, nguyên tắc của Đảng và ý thức chấp hành nghiêm chỉnh, triệt để, sáng tạo các chính sách, nguyên tắc đó cho đảng viên. Qua tự phê bình và phê bình trong chi bộ mà đi sát giúp đỡ những đảng viên có sai lầm, khuyết điểm, không để cho đảng viên đó đi sâu vào sai lầm ngày càng

ng nghiêm trọng. Cần chú ý đầy đủ đến những đảng viên mới, làm cho các đồng chí này đi ngay vào nền nếp sinh hoạt có tổ chức, có kỷ luật. Mặt khác, cán bộ lãnh đạo phải hết sức gương mẫu, trong bất cứ việc lớn, việc nhỏ đều phải luôn luôn tỏ ra có ý thức kỷ luật và nếu phạm sai lầm, kiểm điểm sâu sắc và sửa chữa một cách tích cực. Đây không chỉ là một sự nêu gương, mà cũng là một yêu cầu có tính nguyên tắc trong công tác lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nhất là đối với các cấp ủy ở các đảng bộ miền núi và các cấp ủy viên người dân tộc thiểu số.

Đi đôi với giáo dục tư tưởng, còn phải chú ý tăng cường công tác tổ chức. Phải quản lý đảng viên một cách chặt chẽ, sát sao, kịp thời phát hiện những hiện tượng phạm kỷ luật của đảng viên, để kiểm điểm, giáo dục, nếu đến mức và cần thiết phải thi hành kỷ luật, thì phải nghiêm túc, thận trọng, đúng mức, lấy đó làm gương giáo dục chung.

Ủy ban kiểm tra các cấp ở miền núi phải nâng cao trách nhiệm, phát huy vai trò là cơ quan chuyên trách việc giữ gìn kỷ luật trong Đảng, tích cực làm tròn nhiệm vụ bồi dưỡng ý thức giữ gìn kỷ luật của Đảng cho đảng viên. Đương nhiên, không thể lấy việc thi hành kỷ luật cho nhiều và cho nặng để "ra oai", mà chủ yếu là phải tăng cường giáo dục ý thức giữ gìn kỷ luật, chủ động ngăn ngừa, tránh cho đảng viên không phạm sai lầm, hoặc phạm sai lầm nhưng sửa chữa ngay được. Như vậy, ủy ban kiểm tra phải chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình đảng viên chấp hành Điều lệ, kỷ luật, đường lối, chính sách, nghị quyết của Đảng. Từ đó, từng thời gian, tổng hợp, phân tích tình hình sai phạm kỷ luật ở trong Đảng báo cáo với cấp ủy, và sau khi được cấp ủy thông qua, thông báo tới các đảng viên để giáo dục, nâng cao ý thức giữ gìn kỷ luật cho các đảng viên. Mặt khác, phải tăng cường hoạt động của các ủy ban kiểm tra, xử trí kịp thời các vụ vi phạm kỷ luật Đảng, làm cho kỷ luật của Đảng được nghiêm minh và phát huy đầy đủ ý nghĩa giáo dục của nó.

Ủy ban kiểm tra cấp trên cần hướng dẫn cho các ủy ban kiểm tra cấp dưới, nhất là đảng ủy cơ sở, tăng cường việc giữ gìn kỷ luật và vận dụng đúng đắn phương hướng, phương châm, nguyên tắc, thủ tục thi hành kỷ luật đối với đảng viên. Phải làm sao cho việc thi hành kỷ luật đối với đảng viên người dân tộc thiểu số thật sự có ý nghĩa giáo dục, không buông lỏng, nhân nhượng vô nguyên tắc, cũng không khắt khe, máy móc.

Vấn đề có ý nghĩa quan trọng nữa, là ủy ban kiểm tra phải thông qua các hoạt động và nắm tình hình của mình, phối hợp với các ban tổ chức, tuyên giáo, rút ra được những nhận xét về tình hình tư tưởng và tổ chức trong đảng bộ, nhất là đối với các đảng viên người dân tộc thiểu số để đề nghị cấp ủy có biện pháp giáo dục và giải quyết thích hợp.

II - Vận dụng đúng đắn phương châm thi hành kỷ luật đối với các đảng viên người dân tộc thiểu số

Đảng ta là đội tiên phong, có tổ chức và là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân. Đảng thống nhất về tư tưởng và hành động; kỷ luật của Đảng rất chặt chẽ và nghiêm minh. Tất cả các đảng viên, dù là thuộc dân tộc nào, ở miền xuôi hay miền núi, dù tuổi đảng nhiều hay ít, chức vụ cao hay thấp, cống hiến cho Đảng như thế nào, cũng đều có nghĩa vụ và quyền lợi chính trị như nhau, cũng đều phải chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ, kỷ luật của Đảng. Đảng viên nào vi phạm kỷ luật của Đảng cũng đều phải chịu sự kiểm tra, giáo dục và xử trí kỷ luật của Đảng. Tuyệt đối không có sự châm chước nào về nguyên tắc, tuyệt đối không có đảng viên nào được vượt qua tổ chức, đứng ngoài vòng kỷ luật của Đảng.

Phương châm thi hành kỷ luật áp dụng thống nhất trong toàn Đảng. Từ trước đến nay, Đảng ta vẫn nhấn mạnh phương châm đấu tranh ở trong Đảng là "lấy giáo dục làm chính. Quán triệt phương châm đó, việc thi hành kỷ luật trong Đảng phải thể hiện đầy đủ ý nghĩa giáo

dục của kỷ luật Đảng. Khi xét xử các trường hợp vi phạm kỷ luật của đảng viên, phải vận dụng phương châm "nghiêm túc, thận trọng, phân biệt xử trí". ở từng nơi, trong từng lúc, đối với từng việc phạm sai lầm cụ thể của đảng viên, việc thi hành kỷ luật phải thể hiện đầy đủ tinh thần các phương châm trên, không khắt khe, hẹp hòi, nhưng cũng không lơ lửng, tùy tiện châm chước.

ở miền núi, có một số đặc điểm về trình độ phát triển của xã hội, về phong tục, thói quen cũ ảnh hưởng nhất định đến sai phạm kỷ luật của các đảng viên người dân tộc thiểu số. Chúng ta không thể gạt bỏ điều kiện thực tế khách quan đó. Nhưng đứng về mặt tư tưởng kỷ luật của đảng viên, các đảng viên người dân tộc thiểu số chúng ta quyết không vin vào những đặc điểm đó mà dễ dãi với mình; trái lại, phải dựa vào phương châm, nguyên tắc của Đảng, dựa vào tiêu chuẩn và yêu cầu tu dưỡng của một đảng viên mà ra sức phấn đấu khắc phục những ảnh hưởng không tốt đó, tiến lên trở thành một đảng viên cộng sản chân chính.

Vận dụng đúng đắn phương châm thi hành kỷ luật trong Đảng, không chỉ là trách nhiệm của cá cơ quan có thẩm quyền, mà còn là trách nhiệm của toàn thể đảng viên, kể cả đảng viên phạm sai lầm. Cho nên mỗi đảng viên, khi phạm sai lầm, phải nghiên cứu nắm vững phương châm thi hành kỷ luật, tự mình suy nghĩ và tự giác có thái độ xử trí đối với mình một cách nghiêm túc, đúng đắn. Như vậy sẽ giúp cho chi bộ, cho cơ quan có thẩm quyền thi hành kỷ luật dễ dàng trong việc xử trí kỷ luật, đúng với phương châm thi hành kỷ luật của Đảng. Trong thực tế, có đảng viên khi mắc sai lầm đã không làm như vậy, suy nghĩ về trách nhiệm của mình và tự xét mình theo phương châm nguyên tắc của Đảng thì ít, mà yêu cầu Đảng chiếu cố tới đặc điểm này, châm chước đối với hoàn cảnh khác thì nhiều, do đó, Đảng giải quyết thế nào cho mình cũng không hài lòng. Cuối cùng, bản thân không tiến bộ, lại gây khó khăn thêm cho Đảng. Thậm chí còn có đồng chí đòi Đảng phải



nhân nhượng đối với sai lầm của mình ! Tất cả những thái độ đó đều là không đúng , thật đáng chê trách. Tất nhiên số đông chỉ có thái độ này không nhiều, song cần phải phê phán,

Về phía các cấp ủy và các cơ quan có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên, chúng ta có trách nhiệm quan trọng trong việc vận dụng đúng đắn phương châm thi hành kỷ luật đối với các đảng viên người dân tộc thiểu số. Chúng ta phải một mặt chú ý giữ vững nguyên tắc, tính nghiêm minh của kỷ luật Đảng, mặt khác chú ý xem xét đầy đủ đến những đặc điểm và trình độ của đảng viên trong từng dân tộc, từng vùng khác nhau.

Hiện nay trong việc thi hành kỷ luật đối với đảng viên ở miền núi, đang tồn tại mấy thiên hướng: Một là, chỉ nhấn mạnh "kỷ luật "một chiều, "nguyên tắc" một cách cứng nhắc, cho rằng miền núi tuy có những đặc điểm, nhưng không ảnh hưởng gì đến sai lầm của đảng viên, hơn nữa đã là đảng viên thì phải tuân theo kỷ luật của Đảng, không cần có sự chiếu cố nào. Vì vậy không cần phải xem xét đến đặc điểm dân tộc mà áp dụng kỷ luật một cách công thức, máy móc, có trường hợp quá mức, không thỏa đáng. Hai là, nhấn mạnh quá đáng đặc điểm dân tộc. Một số đảng viên vô kỷ luật, vô nguyên tắc, nhưng lại vin vào đặc điểm miền núi, không thừa nhận sai lầm hoặc muốn giảm nhẹ sai lầm và trách nhiệm của mình đối với sai lầm và trách nhiệm của mình đối với sai lầm đó, đòi Đảng chiếu cố, nhân nhượng. Một số cấp ủy Đảng đã e ngại, quá dè dặt, thận trọng, sợ đụng chạm đến tình cảm dân tộc, đến nỗi không dám kiên quyết vạch rõ sai lầm của đảng viên mắc phải; khi đảng viên mới phạm sai lầm, đã không tích cực phê bình, đấu tranh kịp thời ngăn chặn ngay từ đầu, nên để cho đảng viên đó ngày càng đi sâu vào sai lầm đến mức rất nghiêm trọng, lúc này thấy không thể không áp dụng các hình thức kỷ luật của Đảng, đã nóng nảy, bực tức, thi hành kỷ luật quá mức.

Những thiên hướng trên đưa đến kết quả là làm cho đảng viên hiểu sai ý nghĩa và có thái độ không đúng đối với kỷ luật của Đảng. Thiên hướng thứ nhất biến kỷ luật của Đảng thành một hình thức trừng phạt, trái với ý nghĩa giáo dục của nó, và làm cho đảng viên có cảm tưởng rằng Đảng khắt khe, hẹp hòi, không tự giác nhận sai lầm và tích cực sửa chữa sai lầm của mình. Thiên hướng thứ hai làm mất tính nghiêm minh của kỷ luật đảng, khiến cho đảng viên coi thường nó, tất nhiên, làm cho kỷ luật của Đảng không phát huy được tác dụng giáo dục, ngăn chặn đảng viên phạm sai lầm, không góp phần tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng, trái lại, còn gây ra sự suy tị, ngờ vực giữa đảng viên dân tộc này với đảng viên dân tộc khác. Chúng ta phải đấu tranh khắc phục các thiên hướng trên.

Để vận dụng đúng đắn phương châm thi hành kỷ luật đối với các đảng viên người dân tộc thiểu số, chúng ta phải nghiên cứu, nắm vững tinh thần của phương châm đó, đồng thời phải hiểu rõ những đặc điểm của từng dân tộc, trong từng vùng khác nhau, có quan hệ đến hoàn cảnh phạm sai lầm của đảng viên và trình độ giác ngộ cũng như quá trình giáo dục của Đảng đối với đảng viên đó.

Nắm vững tinh thần phương châm thi hành kỷ luật của Đảng có nghĩa là phải giữ vững kỷ luật nghiêm minh của Đảng, chống mọi biểu hiện buông trôi, lơ lửng kỷ luật. Song không phải vì thế mà dùng kỷ luật của Đảng để trừng phạt đảng viên, trái lại, phải xử trí kỷ luật đảng viên mắc sai lầm với tinh thần thương yêu, giúp đỡ họ tiến bộ và ngăn ngừa họ khỏi sa ngã, tiếp tục đoàn kết và dìu dắt họ, đồng thời răn chung các đảng viên khác. Khi xét kỷ luật một đảng viên phạm sai lầm phải nghiêm túc, không tùy tiện châm chước một cách không có căn cứ, song phải điều tra nghiên cứu đầy đủ, phân tích rất cụ thể trường hợp phạm sai lầm, nguyên nhân và ảnh hưởng của nó, bảo đảm tính chính sách và tính riêng biệt, cụ thể, trên cơ sở đó, cân nhắc thận trọng trước khi áp dụng một hình thức kỷ luật thích hợp nào.

Còn về đặc điểm dân tộc, đây là nói những đặc điểm có ảnh hưởng đến hoàn cảnh cụ thể của một số sai lầm của đảng viên người dân tộc thiểu số, do trình độ phát triển còn thấp của dân tộc gây ra, như phong tục, thói quen sinh hoạt của dân tộc, v.v... Khi xem xét đặc điểm này, phải có sự phân tích để thấy đúng được những điểm cơ bản riêng biệt có ảnh hưởng thật sự, không nên cứ thấy một biểu hiện nào phổ biến cũng cho là đặc điểm của dân tộc, như có đồng chí đã coi việc đánh bạc, buôn lậu cũng là một đặc điểm phải chiếu cố! Cũng không nên có sự nhận xét chung cho cả dân tộc, mà cần đi sâu phân tích đối với từng vùng. Vì cùng một dân tộc, nhưng mỗi vùng có trình độ phát triển khác nhau, trình độ hiểu biết của đảng viên ở mỗi vùng mà mức độ ảnh hưởng của phong tục, thói quen sinh hoạt dân tộc đối với đảng viên ở các vùng cũng không giống nhau.

Một số sai lầm của các đảng viên người dân tộc thiểu số, nhất là đảng viên thuộc dân tộc ít người, có trường hợp không chỉ chịu ảnh hưởng một phần của những phong tục, thói quen sinh hoạt của dân tộc, mà trong chừng mực nhất định, còn do trình độ tiếp thụ và kết quả của sự giáo dục của Đảng. Chúng ta đều biết, do hậu quả của chế độ áp bức dân tộc của đế quốc và phong kiến để lại, và do trình độ phát triển kinh tế và văn hóa ở miền núi, cho nên trình độ hiểu biết, kể cả hiểu biết về các nguyên tắc của Đảng của một số đảng viên dân tộc, nhất là đảng viên dân tộc ít người, còn thấp. Nếu sự giáo dục của Đảng đối với các đảng viên này không được làm tốt, không phù hợp với trình độ tiếp thụ của họ, thì sản xuất ảnh hưởng nhất định đến sự hiểu biết và giác ngộ của họ. Do đó, khi nghiên cứu các trường hợp mắc sai lầm của số đảng viên trên, chúng ta không thể không chú ý xem xét về mặt này.

Kết hợp đúng đắn ba mặt trên, khi xem xét sai lầm của các đảng viên người dân tộc thiểu số, chúng ta phải xem tính chất của sai lầm thuộc về nguyên tắc tổ chức, chính sách hay thuộc về tác phong sinh hoạt, xem bản chất của từng đảng viên, xem sai lầm đột xuất hay có hệ

thống... Tóm lại, phải phân tích rất tỉ mỉ, cụ thể nhiều mặt. Ngoài ra, phải hết sức kiên trì giáo dục, thuyết phục, giúp cho đảng viên nhận rõ sai lầm, thấy rõ trách nhiệm. Khi đã có tài liệu cụ thể, sẽ cân nhắc, nếu thật sự do nhận thức chưa đầy đủ, suy nghĩ quá đơn giản, chưa đấu tranh khắc phục được những ảnh hưởng của đặc điểm dân tộc, không có động cơ xấu, tác hại cũng không nhiều, và bản thân đồng chí đó hối hận, thì thi hành kỷ luật bằng hình thức thấp hoặc có thể không thi hành kỷ luật. Nhưng nếu sai lầm có ý thức, lợi dụng đặc điểm dân tộc để làm bừa, làm bậy, hoặc có động cơ xấu, thì sau khi giáo dục, có chuyển biến tốt, sẽ có thể áp dụng từ hình thức kỷ luật thấp đến hình thức kỷ luật cao, mà chưa nên áp dụng hình thức cao nhất. Nếu cố ý không tiếp thụ sự giáo dục của Đảng, còn phản ứng xấu, hoặc tiêu cực, bất mãn, nói xấu chính sách, gây hoang mang trong nhân dân các dân tộc, thì sẽ phải áp dụng hình thức kỷ luật cao, cho đến cao nhất.

ở miền núi, có những đảng viên trước khi vào Đảng đã mắc những sai lầm do ảnh hưởng của xã hội cũ, như nghiện thuốc phiện, nghiện rượu, làm nghề mê tín, mo then, v.v... thì chủ yếu là giáo dục và yêu cầu người đó bỏ, hoặc trường hợp không bỏ được thì hạn chế bớt, không đi sâu vào con đường truy lạc. Nhưng nếu đã không bỏ, không hạn chế mà còn bê tha, sinh ra xoay xở, tham ô, bỏ nhiệm vụ... thì phải thi hành kỷ luật thích đáng. Những đảng viên sau khi vào đảng mới phạm những sai lầm nghiện hút, mo then... thì cũng thuyết phục giáo dục, kết hợp với bắt buộc phải bỏ. Nếu không bỏ thì phải thi hành kỷ luật một cách nghiêm túc.

Vận dụng phương châm thi hành kỷ luật của đảng đối với đảng viên người dân tộc thiểu số là một việc khó, cho nên không những phải am hiểu sâu tình hình các dân tộc, nắm vững nguyên tắc của Đảng, mà phải thật sự có tình thương yêu, có ý muốn giúp đồng chí tiến bộ. Mặt khác, phải có quan điểm lịch sử, khách quan, có đức tính công bằng, vô

tư, có tác phong rất sâu sát và kiên trì, nhẫn nại, mới có thể bảo đảm không buông lỏng kỷ luật, đồng thời không công thức máy móc.